

Số: 1019/2021/CV-SeABank

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP. HCM**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

Công ty: **NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á (SeABank)**

Mã cổ phiếu: SSB

Trụ sở chính: 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.39448688 Fax: 024.39448689

Người công bố thông tin: Ông Lê Văn Tân – Chủ tịch HĐQT.

Địa chỉ: 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024.39448688 Fax: 024.39448689

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

**Nội dung công bố thông tin:** Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc phê duyệt giá chào bán cho cổ đông hiện hữu và triển khai phương án chào bán 136.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của SeABank vào ngày 30/8/2021 tại đường dẫn: [www.seabank.com.vn](http://www.seabank.com.vn).

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

SeABank trân trọng thông báo!

**Nơi nhận:**

- Như K/g;
- Ban TT&TT (để đăng website);
- Lưu VP.HĐQT.

**NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**LÊ VĂN TÂN**

Số: 1016 /2021/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2021

## NGHỊ QUYẾT

V/v phê duyệt giá chào bán cho cổ đông hiện hữu và triển khai phương án chào bán  
136.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

- Căn cứ Luật các TCTD năm 2010, và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật các TCTD;
- Căn cứ Điều lệ của SeABank;
- Căn cứ Thông tư số 50/2018/TT-NHNN quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Công văn số 4430/NHNN-TTGSNH ngày 22/6/2021 của Ngân hàng Nhà nước (“NHNN”) về việc SeABank đề nghị chấp thuận tăng vốn điều lệ;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (gọi tắt là SeABank);
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng Quản trị;
- Xét tình hình thực tế,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua việc phê duyệt giá chào bán cho cổ đông hiện hữu và triển khai phương án chào bán 136.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

#### 1. Phê duyệt giá chào bán cho cổ đông hiện hữu:

Về giá chào bán trong đợt chào bán 136.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, Hội đồng quản trị căn cứ vào các mức giá sau:

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2020 (theo BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2020): 11.310 đồng/cổ phiếu.
- Giá chào bán thành công cho các cổ đông hiện hữu trong đợt phát hành tháng 9/2020 là: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Giá phát hành cho người lao động theo Chương trình ESOP năm 2021 là: 15.000 đồng/cổ phiếu và 16.800 đồng/cổ phiếu.
- Giá cổ phiếu SSB của SeABank tại cuối phiên giao dịch ngày 20/8/2021 là: 35.800 đồng/cổ phiếu.

Theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, mức giá chào bán không thấp hơn giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2020 và để đảm bảo lợi ích cho cổ đông, đảm bảo khả năng huy động vốn thành công, Hội đồng quản trị thông qua giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 15.000 đồng/cổ phiếu.

#### 2. Thông qua việc triển khai Phương án chào bán 136.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

- 2.1 Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Đông Nam Á
- 2.2 Vốn điều lệ trước khi chào bán: 13.424.883.690.000 đồng



- 2.3 Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.342.488.369 cổ phiếu
- 2.4 Loại cổ phần chào bán: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- 2.5 Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 136.000.000 cổ phiếu.
- 2.6 Tổng giá trị theo mệnh giá dự kiến chào bán: 1.360.000.000.000 đồng (*Một nghìn ba trăm sáu mươi tỷ đồng*).
- 2.7 Tổng số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 1.360.000.000.000 đồng (*Một nghìn ba trăm sáu mươi tỷ đồng*).
- 2.8 Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại: 10,1304%
- 2.9 Hình thức phát hành: Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
- 2.10 Đối tượng được mua: các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của SeABank tại thời điểm chốt danh sách hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.
- 2.11 Giá chào bán: 15.000 đồng/cổ phiếu.
- 2.12 Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:10,1304 (cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách thì có 01 quyền mua, cứ 100 quyền mua được mua thêm 10,1304 cổ phiếu mới).
- 2.13 Nguyên tắc làm tròn: Số cổ phần được phát hành thêm hoặc mua thêm sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.
- 2.14 Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cho người thứ ba) và phải đảm bảo quy định theo khoản 1.2.15 dưới đây.
- 2.15 Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại SeABank: Trong mọi trường hợp, Hội đồng quản trị tổ chức triển khai phương án chào bán đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của SeABank sau đợt chào bán không vượt quá mức 5% theo quy định tại Điều lệ SeABank và Công văn số 4449/UBCK-PTTT ngày 09/08/2021 của Ủy ban Chứng khoán nhà nước.
- 2.16 Nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ: Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (được dùng để mua cổ phiếu theo quyết định của ĐHCĐ hoặc/và HĐQT) để giao cho Công đoàn SeABank Hội sở mua và quản lý toàn bộ số cổ phần lẻ phát sinh với mức giá bằng mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu này không bị hạn chế chuyển nhượng.
- 2.17 Phương án xử lý cổ phiếu chưa chào bán hết: Giao Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT quyết định đối tượng chào bán, giá chào bán theo nguyên tắc giá chào bán không thấp hơn so với giá đã chào bán cho cổ đông hiện hữu và điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định.  
Việc xử lý cổ phiếu chưa chào bán hết đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.
- 2.18 Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1.	Cho vay khách hàng doanh nghiệp, cá nhân	1.540.000.000.000	- Tăng các giới hạn liên quan đến cấp tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp, phát triển các chương trình tín dụng cá nhân và thêm nguồn vốn trung và dài hạn để tài trợ cho các dự án của KH. - Thay thế một phần nguồn huy động từ thị trường để tiết giảm chi phí huy động.
2.	Trái phiếu Tổ chức tín dụng và trái phiếu Chính phủ	500.000.000.000	Dự kiến đầu tư bổ sung các khoản trái phiếu có độ rủi ro thấp.
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.040.000.000.000</b>	

Giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT, tùy tình hình thực tế, được quyền quyết định, điều chỉnh số tiền sử dụng cho từng mục đích nói trên.

- 2.19 Các điều kiện liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của từng đối tượng: Theo quy định của Pháp luật.
- 2.20 Đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung: Toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán thành công sau khi kết thúc đợt chào bán được đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung theo đúng quy định hiện hành.
- 2.21 Thời điểm chào bán: Dự kiến trong Quý III và/hoặc Quý IV năm 2021, sau khi có chấp thuận của UBCKNN.
- 2.22 Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm 2021 và phù hợp quyết định của HĐQT theo tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 2.23 Giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Phó Chủ tịch thường trực HĐQT quyết định/ phê duyệt, tổ chức triển khai và ký các văn bản, tài liệu, hồ sơ (bao gồm cả sửa đổi, bổ sung, thay thế, điều chỉnh) để triển khai Phương án chào bán 136.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo quy định của pháp luật có liên quan và yêu cầu các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:
- Thực hiện tất cả các thủ tục để triển khai Phương án tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật;
  - Quyết định thời gian, thủ tục và tổ chức triển khai việc chào bán cổ đông hiện hữu;
  - Phê duyệt hồ sơ chuyển nhượng quyền mua của cổ đông hiện hữu (đối với hồ sơ chuyển nhượng quyền mua của các cổ đông chưa lưu ký);
  - Tổ chức triển khai phương án chào bán đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của SeABank sau đợt chào bán không vượt quá mức 5% theo quy định tại Điều lệ SeABank và Công văn số 4449/UBCK-PTTT ngày 09/08/2021 của Ủy ban Chứng khoán nhà nước;

- e. Sửa đổi, bổ sung, ban hành nội dung về Vốn Điều lệ tại Điều lệ của Ngân hàng theo mức vốn điều lệ phát hành thành công thực tế;
- f. Thực hiện các thủ tục điều chỉnh nội dung về Vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động tại Ngân hàng Nhà nước và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank tại Cơ quan Đăng ký kinh doanh theo mức vốn điều lệ phát hành thành công thực tế;
- g. Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và thủ tục đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh phù hợp với mức vốn điều lệ phát hành thành công thực tế;
- h. Các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án tăng Vốn điều lệ theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng Vốn điều lệ của SeABank.

**Điều 2.** Thông qua nội dung cam kết đăng ký niêm yết cổ phiếu sau khi kết thúc đợt chào bán: Hội đồng quản trị SeABank cam kết đăng ký niêm yết cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định.

**Điều 3.** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi hoàn tất các công việc tại Điều 1 và 2 Nghị quyết này hoặc Hội đồng quản trị có nghị quyết, quyết định khác thay thế. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Văn phòng Hội đồng quản trị và các Khối/ Phòng/ Ban/ Đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để t/h);
- TV HĐQT, BKS;
- CBTT UBCKNN, HOSE và website;
- Lưu VP HĐQT.

